TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HS-PT
Ngày 06 tháng 9 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Thẩm phán:

- Bà **Huỳnh Thị Xuân Oanh**;

- Bà **Bùi Thị Bích Liễu**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Thị Phương N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa, kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo và kháng nghị:

Phạm Thị Phương N – sinh năm: 1995, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn T và bà Nguyễn Thị Băng T1; có chồng và có 02 (hai) người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị C (đã chết) có kháng cáo:

1. Ông **Phạm K**, sinh năm 1944; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là chồng của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Phạm Thị Ánh T2**, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Phạm Tấn T**, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Bà **Phạm Thị T3**, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ A, thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

6. Bà **Phạm Thị T4**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ H, L, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

7.Bà **Phạm Thị N1**, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

8. Bà **Phạm Thị Hoa T5**, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Là con của bị hại.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông **Nguyễn Tường L** – Luật sư của Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 25 tháng 09 năm 2022, Phạm Thị Phương N (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 79D1-320.78 chở bà Huỳnh Thị C (là bà nội của N) lưu thông trên đường Bà Đ. Khi đến đoạn đường giao nhau giữa đường B (đường không ưu tiên) với đường V (đường ưu tiên) thuộc thôn A, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa, N dừng xe quan sát thấy ánh đèn xe mô tô biển số 79Z1-585.12 do Lê Minh S điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải đường V hướng N - Diên Khánh trên làn đường giữa (làn đường dành cho xe ô tô). Cho rằng xe mô tô biển số 79Z1-585.12 cách xa, N bất ngờ tăng tốc di chuyển từ đường Bà Đ cắt ngang qua đường V đồng thời chuyển hướng rẽ sang phần đường bên trái đường V để đi về hướng D - N nhưng không có tín hiệu báo hướng rẽ nên xe mô tô do N điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 79Z1-585.12 do anh S điều khiển. Hậu quả: Bà Huỳnh Thị C bị thương và tử vong; Phạm Thị Phương N và anh Lê Minh S bị thương; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 580/GĐHS-TTPY ngày 19 tháng 12 năm 2022, Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận: Nguyên nhân bà Huỳnh Thị C tử vong là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 01 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của hai xe mô tô là 16.105.000 đồng (mười sáu triệu một trăm lẻ năm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân thành huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Phương N 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa kháng nghị bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, bị cáo Phạm Thị Phương N kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị C là ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5 kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị C là bà Phạm Thị Ánh T2, bà Phạm Thị T3, bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị T4 và bà Phạm Thị N1 kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5, giữ nguyên mức phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo của bà Phạm Thị Ánh T2, bà Phạm Thị T3, bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị T4 và bà Phạm Thị N1.

- Người bào chữa cho các bị cáo, Luật sư Nguyễn Tường L đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo Phạm Thị Phương N thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư Nguyễn Tường L.

- Ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5 giữ nguyên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

.- Bà Phạm Thị Ánh T2, bà Phạm Thị T3, bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị T4 và bà Phạm Thị N1 giữ nguyên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, của bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định, nên nội dung kháng nghị và kháng cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2]. Xét trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận những hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án cùng với các chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 25 tháng 09 năm 2022, Phạm Thị Phương N điều khiển xe mô tô biển số 79D1-320.78 chở bà Huỳnh Thị C tham gia giao thông. Khi di chuyển từ đường Bà Đ là đường không ưu tiên ra đường V là đường ưu tiên và tiếp tục chuyển hướng sang phần đường bên trái đường V để đi về hướng D - N đã không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên và không có tín hiệu báo hướng rẽ nên đã gây tai nạn, làm bà Huỳnh Thị C tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 15 và khoản 3 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người. Do đó, cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là đúng pháp luật.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh; kháng cáo của bị cáo, ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5 về việc cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ khác nhưng chưa được cấp sơ thẩm áp dụng đó là: Trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm bị cáo được những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5 đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần giữ nguyên mức phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với kháng cáo của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại Huỳnh Thị C, gồm: Bà Phạm Thị Ánh T2, bà Phạm Thị T3, bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị T4 và bà Phạm Thị N1 về việc tăng hình phạt đối với bị cáo: Qua tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết tăng nặng mới, cũng không có chứng cứ mới làm cơ sở cho việc tăng nặng hình phạt của bị cáo nên nội dung kháng cáo này không được chấp nhận.

[3]. Về án phí:

Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343, Điều 345; các điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 và đoạn 2 khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; kháng cáo của bị cáo; kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị C là ông Phạm K, ông Phạm Tấn H1 và bà Phạm Thị Hoa T5,

Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thị Phương N,

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Phương N 01 (một) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06 tháng 9 năm 2024).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phạm Thị Phương N cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Thị Phương N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị C là bà Phạm Thị Ánh T2, bà Phạm Thị T3, bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị T4 và bà Phạm Thị N1 về đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

3. Về án phí:

Bị cáo Phạm Thị Phương N và các ông, bà Phạm K, Phạm Tấn H1, Phạm Thị Hoa T5, Phạm Thị Ánh T2, Phạm Thị T3, Phạm Thị H, Phạm Thị T4 và Phạm Thị N1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 9 năm 2024).

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Diên Khánh;
- VKSND thành huyện Diên Khánh;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Diên Khánh;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.